

Số: 214/CMT-HĐQT

Quy Nhơn, ngày 31 tháng 03 năm 2023

V/v Thông báo cập nhật tài liệu
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

CÔNG BỐ THÔNG TIN

I. Tổ chức công bố thông tin:

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung
- Mã chứng khoán: PCE
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô A2, Cụm công nghiệp Nhơn Bình, Phường Nhơn Bình, TP.Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định.
- Điện thoại: 0256 – 3848488 Fax: 0256 – 3848588
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông Lê Thanh Viên.
- Loại thông tin công bố: 24H 72H Yêu cầu Bất thường Định kỳ

II. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung xin thông báo về việc cập nhật tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 tại trang thông tin điện tử của Công ty với các nội dung cập nhật lại như sau:

1. Điều chỉnh nội dung Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022: tăng tỷ lệ chi cổ tức năm 2022 từ 14% lên 30%;
2. Điều chỉnh nội dung Tờ trình về việc chấp thuận chủ trương ký kết các hợp đồng giao dịch, mua bán với cổ đông lớn là Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP năm 2023.

Địa chỉ website: www.pce.vn, mục Thông tin Cổ đông, tiêu đề: Thông báo cập nhật và bổ sung tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2023. Link truy cập: <https://pce.vn/thong-bao-cap-nhat-tai-lieu-dhdcd-thuong-nien-nam-2023/>.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã công bố.

Trân trọng./

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BGD, BKS;
- P.TCHC (đăng tin website);
- Lưu: VT, Thư ký Cty (LT).

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN



Lê Thanh Viên



**CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ MIỀN TRUNG**

Lô A2, Cụm Công nghiệp Nhơn Bình, P. Nhơn Bình, TP. Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định

ĐT: 0256.3848488 – Fax: 0256.3848588 – Website: www.pce.vn

**TÀI LIỆU
PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2023**

Quy Nhơn, tháng 4 năm 2023

CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ
PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- Thời gian: 13g30 đến 16g30 ngày 03/04/2023.
- Địa điểm: Phòng Hội nghị La Rose 2, Khách sạn Fleur De Lys, số 16 Nguyễn Huệ, Thành phố Quy Nhơn, Bình Định.

Thời gian	Nội dung	Thời lượng
13:30 – 14:00	Đón tiếp Đại biểu và Quý cổ đông	30’
14:00 – 14:10	Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, thông báo nội quy ĐH	10’
14:10 – 14:15	Báo cáo của Tổ kiểm tra tư cách cổ đông	05’
14:15 – 13:20	Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Tổ Thư ký Đại hội	05’
14:20 – 14:25	Khai mạc Đại hội Thông qua Chương trình nghị sự Đại hội Thông qua Danh sách Tổ kiểm phiếu	5’
14:25 – 14:40	Báo cáo của Giám đốc về hoạt động năm 2022 và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023	15’
14:40 – 14:50	Báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023	10’
14:50 – 15:00	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022, kế hoạch hoạt động năm 2023 và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023	10’
15:00 – 15:10	Báo cáo tài chính năm 2022 Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023	10’
15:10 – 15:20	Báo cáo tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT và BKS năm 2022 Kế hoạch tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT và BKS năm 2023	10’
15:20 – 15:25	Tờ trình về việc chấp thuận chủ trương ký kết các hợp đồng giao dịch, mua bán với cổ đông lớn là Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP năm 2023	05’
15:25 – 15:45	<i>Giải lao</i>	20’
15:45 – 16:00	Thảo luận, trả lời chất vấn	15’
16:00 – 16:15	Phát biểu của Lãnh đạo TCT Phân bón và Hóa chất Dầu khí	15’
16:15 – 16:20	Công bố kết quả kiểm phiếu	05’
16:20 – 16:25	Thông qua Nghị quyết Đại hội	05’
16:25 – 16:30	Kết luận và bế mạc Đại hội	05’

MỤC LỤC

I.	Nội quy cuộc họp và thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu.....	1
II.	Báo cáo của Giám đốc về tình hình hoạt động năm 2022 và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023	3
-	Báo cáo tình hình hoạt động năm 2022.....	3
-	Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023	4
III.	Báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023	10
IV.	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022, kế hoạch hoạt động năm 2023 và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023	14
V.	Báo cáo tài chính năm 2022	17
VI.	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023	23
-	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.....	23
-	Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023	24
VII.	Báo cáo tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch năm 2023.....	25
VIII.	Tờ trình về việc chấp thuận chủ trương ký kết các hợp đồng giao dịch, mua bán với cổ đông lớn là Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP	26

PHẦN I

NỘI QUY ĐẠI HỘI VÀ THẺ LỆ BIỂU QUYẾT, KIỂM PHIẾU

Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ và tuân thủ pháp luật.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức đại hội an toàn, trật tự và vì lợi ích tổng thể.

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

1. Tất cả các Cổ đông đến tham dự đại hội có trang phục nghiêm túc, xuất trình giấy tờ tùy thân, giấy mời họp và giấy tờ khác liên quan đến việc xác minh tư cách Đại biểu dự họp tại bàn tiếp đón.
2. Ban tổ chức ưu tiên sắp xếp chỗ ngồi, phát tài liệu, in phiếu biểu quyết, phiếu bầu cho Cổ đông có xác nhận tham dự họp và đến đúng giờ.
3. Cổ đông khi vào phòng họp phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
4. Không hút thuốc lá trong phòng họp.
5. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

II. TRÌNH TỰ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

Sau khi Tổ kiểm tra tư cách cổ đông thông báo kết quả kiểm tra, xác định số lượng Cổ đông có mặt và thỏa mãn các điều kiện đề tổ chức, đại hội sẽ được khai mạc và Đoàn Chủ tịch điều khiển phiên họp.

1. Thông báo nội quy, giới thiệu thành phần Đoàn Chủ tịch, Tổ Thư ký.
2. Thông qua Chương trình nghị sự, bầu Tổ kiểm phiếu.
ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ tay.
3. Báo cáo trước đại hội những nội dung của phiên họp.
Theo nội dung chương trình nghị sự được thông qua.
4. Thảo luận về nội dung phiên họp và giải đáp thắc mắc.

Sau khi Ban Lãnh đạo Công ty báo cáo đại hội các nội dung phiên họp, Đoàn Chủ tịch tiếp tục chủ trì phiên thảo luận, nghe ý kiến của Đại hội đồng Cổ đông và giải đáp thắc mắc, theo nguyên tắc và cách thức sau đây:

- Phiên thảo luận sẽ được tiến hành tập trung sau khi Đoàn Chủ tịch lần lượt báo cáo xong các nội dung của đại hội.
- Cổ đông có ý kiến phát biểu tại đại hội cần điền nội dung câu hỏi vào Phiếu ý kiến (do Ban tổ chức đại hội cung cấp), gửi cho Tổ thư ký để tổng hợp gửi lên Đoàn Chủ tịch. Ngoài ra, tài liệu đại hội được đăng tải trên website www.pce.vn, đề nghị Cổ đông nghiên cứu trước, chuẩn bị câu hỏi và gửi trước cho Ban tổ chức đại hội.
- Đoàn Chủ tịch chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến các nội dung trong chương trình đại hội và mang tính đại diện cho nhiều Cổ đông, không trả lời trực tiếp và giải thích chi tiết các nội dung đã được công bố thông tin, đã được quy định trong pháp luật hoặc các nội dung có tính chất giải thích chuyên môn chi tiết mang tính chất phục vụ yêu cầu riêng biệt của cá nhân Cổ đông.
- Các câu hỏi về thông tin riêng lẻ hoặc không liên quan trực tiếp đến nội dung đại hội, sẽ được Tổ thư ký tập họp và trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên website của Công ty.
- Các câu hỏi không kịp trả lời trong đại hội do thời gian có hạn, cũng sẽ được trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên website của Công ty.

III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc:

Các vấn đề trong chương trình nghị sự của đại hội được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả Cổ đông bằng Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện. Mỗi Cổ đông khi vào dự họp được cấp một Phiếu biểu quyết, trong đó ghi các thông tin theo quy định, các nội dung đề nghị biểu quyết.

2. Cách thức biểu quyết:

Cổ đông biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) một vấn đề bằng cách đánh dấu vào ô tương ứng trong Phiếu biểu quyết, sau đó nộp lại Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức Đại hội.

3. Thời điểm biểu quyết:

Ngay sau khi kết thúc phần thảo luận, các cổ đông chuyển Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức. Trong quá trình họp, các cổ đông có thể biểu quyết trước các nội dung và chuyển Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức.

4. Kiểm phiếu:

Ban kiểm phiếu gồm 3 thành viên do Đoàn Chủ tịch đề xuất và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ban kiểm phiếu tiến hành công việc thu phiếu, kiểm phiếu với sự trợ giúp của tổ giúp việc.

Trong trường hợp cần thiết, Đoàn Chủ tịch sẽ mời đại diện quý vị cổ đông dự họp để tham gia giám sát quá trình thu phiếu và kiểm phiếu biểu quyết với Ban kiểm phiếu.

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỊCH ĐOÀN

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tịch đoàn làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự và các vấn đề có liên quan trong quá trình diễn ra Đại hội.
3. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình diễn ra Đại hội.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ THƯ KÝ

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các Cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
2. Tập hợp văn bản ý kiến của Cổ đông trình Đoàn Chủ tịch.
3. Soạn thảo biên bản ĐHĐCĐ và nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ KIỂM PHIẾU

1. Phổ biến thể lệ và nguyên tắc biểu quyết.
2. Phát phiếu và thu phiếu biểu quyết, tiến hành kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả biểu quyết về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
3. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử.
4. Nhanh chóng thông báo cho Tổ Thư ký kết quả biểu quyết và bầu cử.

Trên đây là toàn bộ Nội quy Đại hội và thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Mai Thanh Hải

PHẦN II

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022 VÀ CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2023

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Trong năm 2022, với xung đột chính trị giữa Nga và Ukraine tác động tiêu cực đến thị trường tài chính toàn cầu, giá dầu tăng cao, lạm phát, đứt gãy chuỗi cung ứng, nguồn cung khan hiếm, thị trường phân bón khu vực miền Trung Tây Nguyên phần lớn thời gian diễn biến khá trầm lắng, ngay cả thời điểm vào chính vụ, lượng giao dịch, tiêu thụ yếu do ảnh hưởng bởi một số nguyên nhân chính sau:

- Giá phân bón theo xu hướng giảm nhưng vẫn duy trì ở mức cao, các nhà phân phối, cửa hàng thay đổi xu hướng kinh doanh không đầu tư những lô hàng lớn, hoạt động đầu cơ, tồn trữ hàng cho mùa vụ giảm, chủ yếu mua bán theo nhu cầu. Lượng hàng tồn kho tại khu vực lớn chủ yếu tồn kho của nhà sản xuất.
- Giá phân bón cao, tỷ suất đầu tư lớn trong khi đó lợi nhuận thu không tăng. Chính vì vậy, nhiều nhà phân phối, cửa hàng mua bán cầm chừng, một số nhà phân phối, cửa hàng đang dần chuyển đổi hạng mục kinh doanh sang các ngành, hàng khác (như bất động sản, dự án mới...).
- Tài chính các nhà phân phối, cửa hàng gặp nhiều khó khăn khi ngân hàng siết chặt tín dụng, hạn chế cho vay kéo theo nhà phân phối, cửa hàng giảm đầu tư, bán công nợ cho bà con nông dân.
- Nhu cầu chăm bón thực tế năm 2022 giảm:

DVT: tấn

TT	Sản phẩm	Tổng cầu lý thuyết (theo S cây trồng)	Tổng cầu đánh giá lại	▲(+)/▼(-)		Ghi chú
				SL	%	
1	Ure	261,695	178,650	(83,045)	-32%	
2	NPK	587,678	416,150	(171,528)	-29%	
3	Kali	100,202	80,900	(19,302)	-19%	

Nguyên nhân chủ yếu do:

- Giá phân bón tăng cao trong khi giá lúa không tăng, năng suất giảm do ảnh hưởng mưa lớn bất thường tại các tỉnh Duyên hải Miền Trung cuối tháng 03/2022 ảnh hưởng tới đầu tư cho mùa vụ. Bà con làm ruộng bị thua lỗ, vì vậy nhiều khu vực nông dân bỏ ruộng đi làm ở các khu công nghiệp.
- Giá phân bón cao, giá nông sản diễn biến không ổn định, tình hình tài chính của người dân gặp nhiều khó khăn nên bà con giảm chăm bón hoặc chuyển sang dùng các sản phẩm khác thay thế, sản phẩm giá rẻ nhằm giảm chi phí đầu tư. Mặc dù trong nửa cuối quý III/2022 giá cà phê đã tăng mạnh lên mức cao nhất trong khoảng 10 năm trở lại đây, tuy nhiên lượng cà phê trong dân còn tồn không nhiều và mùa vụ chăm bón cao điểm đã qua nên nhu cầu cũng không tăng mạnh.

- Tình trạng mua bán đất diễn ra rầm rộ trong năm 2022 khiến một số diện tích đất bị san ủi, bỏ hoang, không chăm bón.
- Diện tích cà phê già cỗi chuyển đổi cơ cấu sang trồng cây ăn trái diễn ra khá nhanh hầu hết là diện tích trồng mới nên chưa sử dụng phân bón nhiều.

Mặc dù nhu cầu chăm bón thực tế tại khu vực miền Trung Tây Nguyên giảm mạnh so với cùng kỳ do một số nguyên nhân chính nêu trên, tuy nhiên thị phần Phân bón Phú Mỹ tại khu vực tiếp tục được duy trì do Công ty chủ động thực hiện nhiều giải pháp, nắm bắt kịp thời những cơ hội, phát huy những lợi thế từ thương hiệu, nguồn cung phân bón Phú Mỹ ổn định trong khi nguồn cung các sản phẩm đối thủ về khu vực sụt giảm đặc biệt là hàng nhập khẩu do ảnh hưởng bởi chiến sự Nga và Ukraine.

Nhu cầu, thị phần tại khu vực miền Trung Tây Nguyên (sản lượng ước theo số C1 bán ra):

Năm	Urê			NPK				Kali		
	Tổng cầu thực tế	SL PM	Thị phần	Tổng cầu thực tế	NPK hàm lượng cao	SL PM	Thị phần	Tổng cầu thực tế	SL PM	Thị phần
	1	2	3=2/1	4	5	6	7=6/4	8	9	10=9/8
2022	178,650	150,500	84%	416,150	378,800	54,300	14%	80,900	21,000	26%
2021	227,767	182,303	80%	521,948	417,528	55,242	13%	136,758	33,186	24%
2020	255,298	191,179	75%	579,730	463,584	44,430	8%	149,974	36,500	24%

Nguồn: CBTT khảo sát

1. Chỉ tiêu sản lượng.

- Sản lượng phân bón tiêu thụ: 246.942 tấn, đạt 69% KH năm, đạt 78% so với năm 2021. Trong đó:
 - Ure Phú Mỹ: 151.727 tấn, đạt 72% KH năm, đạt 80% so với năm 2021.
 - NPK Phú Mỹ: 48.104 tấn, đạt 86% KH năm, đạt 90% so với năm 2021.
 - Tự doanh TH Phú Mỹ: 6.195 tấn; đạt 10% KH năm, đạt 12% so với năm 2021.
 - Đạm Kebo + Tự doanh khác: 40.946 tấn, đạt 161% KH năm, đạt 201% so với năm 2021.

2. Chi tiêu tài chính

- Doanh thu: 3.499,79 tỷ đồng, đạt 80% KH năm, đạt 115% so với năm 2021.
- Chi phí QL BH: 56,90 tỷ đồng, đạt 110% KH năm, đạt 112% so với năm 2021.
- LNTT: 37,80 tỷ đồng, đạt 126% KH năm, đạt 45% so với năm 2021.
- Phải nộp NSNN: 12,98 tỷ đồng, đạt 85% KH năm, đạt 124% so với năm 2021.
- Năm 2022, quyền lợi của các cổ đông được đảm bảo với tỷ lệ chia cổ tức dự kiến là 30%/năm.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023

Tại thị trường phân bón Việt Nam và khu vực miền Trung Tây Nguyên, dự báo năm 2023 thị trường sẽ điều chỉnh, tuy nhiên việc sụt giảm nguồn cung trong nước do Nhà máy Đạm Phú Mỹ có kế hoạch tiến hành bảo dưỡng lớn và nguồn hàng nhập khẩu dự báo sẽ hạn chế khi nguồn cung thế giới thiếu hụt, giá cao sẽ hỗ trợ cho thị trường thiết lập mặt bằng giá mới.

Tuy nhiên, với giá phân bón có giảm nhưng tiếp tục duy trì ở mức cao, tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu trong kinh doanh các sản phẩm phân bón thấp so với các năm, các đại lý/cửa hàng không mạnh dạn đầu tư, xu hướng kinh doanh mua bán cầm chừng và hạn chế đầu tư hoặc đầu tư có sự chọn lọc cho C2/3 và bà con nông dân nhằm đảm bảo khả năng thu hồi công nợ có thể tiếp diễn.

Bên cạnh đó, giá các nông sản chủ lực từ nửa cuối tháng 10/2022 như giá cà phê giảm liên tiếp về tương đương mức cùng kỳ 2021 (khoảng 40.500-41.600 đ/kg), giá tiêu ổn định ở mức 59.000-60.000 đ/kg thấp hơn so với cùng kỳ, với mức giá này hiệu quả sản xuất thấp, nên nông dân có thể sẽ giảm trong đầu tư chăm bón cây trồng, nhu cầu sử dụng phân bón trên thị trường sẽ giảm nếu giá phân bón tiếp tục duy trì cao.

1. Mục tiêu trọng tâm

- Duy trì thị phần Ure Phú Mỹ trên 70%, Kali Phú Mỹ 25-30% và tiếp tục gia tăng thị phần, phát triển thị trường NPK Phú Mỹ, tăng trưởng từ 20% so với năm 2022.
- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống phân phối tạo sự gắn kết và đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh doanh.
- Nâng cao hiệu quả công việc và tăng năng suất lao động của đội ngũ CBNV. Tăng cường đào tạo, nâng cao năng lực đội ngũ CBTT, phát huy vai trò của CBTT trong công tác kinh doanh, gắn kết với hệ thống phân phối.
- Thực hiện có hiệu quả công tác rà soát, xây dựng và triển khai chiến lược phát triển đến năm 2025, định hướng đến 2035.
- Rà soát, đề xuất phương án mô hình tổ chức hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh, phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty.
- Tăng cường công tác cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiết giảm chi phí, nâng cao năng suất, hiệu quả kinh doanh.
- Tiếp tục tái tạo, củng cố nền tảng các giá trị cốt lõi, văn hóa của PVFCCo nhằm xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, dân chủ, kỷ cương, hiệu quả; phát huy vai trò Người đứng đầu, tăng cường sự kết nối, chia sẻ giữa các cá nhân, đơn vị.
- Phát triển doanh nghiệp đi đôi với bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội.
- Đảm bảo quyền lợi nhà đầu tư, cũng như lợi ích của người lao động.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu cho năm 2023

- Tổng sản lượng tiêu thụ : 331.000 tấn
- Doanh thu : 4.657,99 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 30,16 tỷ đồng
- Nộp NSNN : 9,72 tỷ đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức : 14%

3. Các giải pháp thực hiện

a. Về công tác quản lý:

- Tiếp tục rà soát và sửa đổi các quy chế, quy trình tác nghiệp phù hợp với tình hình hiện tại để công tác quản lý được chặt chẽ.
- Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại nhân sự, luân chuyển cán bộ trong Công ty, đảm bảo đội ngũ cán bộ chủ chốt có đủ năng lực, phẩm chất điều hành một cách có hiệu quả. Khai thác tốt nhất năng lực hiện có của CBNV thông qua công tác đào tạo, bố trí đúng người đúng việc.
- Triển khai công tác đào tạo nội bộ, kèm cặp, tổ chức trao đổi chuyên môn nghiệp vụ, kinh nghiệm trong nội bộ Công ty. Cử nhân sự khối kinh doanh, nhân sự diện quy hoạch biệt phái tại Tổng công ty để đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm làm việc trong môi trường mới.
- Tiếp tục triển khai công tác tái tạo văn hóa đi vào thực chất, hiệu quả, hỗ trợ tích cực cho hoạt động kinh doanh, phát triển hướng tới mục tiêu chiến lược của Công ty và Tổng công ty.
- Nghiên cứu, xây dựng chính sách lương thưởng, đãi ngộ nhằm kích thích người lao động cống hiến, tận hiến cho Công ty (trả lương đúng người, đúng việc...)
- Triển khai công tác đào tạo nội bộ, kèm cặp, tổ chức trao đổi chuyên môn nghiệp vụ, kinh nghiệm trong nội bộ Công ty.
- Tiếp tục duy trì, rà soát và sửa đổi các quy trình theo yêu cầu của HTQLCL.

b. Công tác kinh doanh, thị trường:

- Rà soát Chính sách bán hàng năm 2022, trên cơ sở Chính sách bán hàng TCT năm 2023, xây dựng các chương trình, chính sách bán hàng phù hợp như:
- Chính sách chiết khấu thương mại thông báo đầu mỗi quý/năm nhằm chủ động điều tiết kế hoạch và kích thích khách hàng tiêu thụ.
- Chính sách chiết khấu thanh toán với mức từ 1.5-2 lần lãi suất ngân hàng nhằm kích thích khách hàng thanh toán, nhận hàng, giảm thiểu rủi ro công nợ.
- Xây dựng chính sách bán hàng cho gói sản phẩm Phân bón Phú Mỹ (để tận dụng lợi thế của các sản phẩm như Ure, Kali).
- Đối với sản phẩm NPK Phú Mỹ xây dựng chính sách giá bán cạnh tranh, tương đương với các sản phẩm của Bình Điền, Việt Nhật.
- Đề xuất, triển khai chính sách bán hàng với số lượng lớn, hỗ trợ vận chuyển linh hoạt tùy theo tình hình thực tế tại thời điểm.
- Hàng tự doanh: Công ty tích cực tìm kiếm các đơn vị nhập khẩu, phân phối uy tín để kinh doanh các mặt hàng có nhu cầu/lợi thế trong khu vực như: SA, Lân, Hữu cơ... nhằm tăng doanh thu và năng suất lao động.

c. Hệ thống phân phối:

- Trên cơ sở rà soát, đánh giá lại toàn bộ hệ thống phân phối và kết quả đánh giá chấm điểm nhà phân phối năm 2022 xây dựng phương án kiện toàn, quy hoạch lại thị trường, có giải pháp, chính sách bán hàng, các chương trình hỗ trợ bán hàng cho hệ thống phân phối theo hướng tập trung nguồn lực hỗ trợ tối đa các đơn vị có tâm huyết, thiện chí hợp tác, đồng thời có yêu cầu nhà phân phối cam kết tiêu thụ sản lượng mục tiêu,

trường hợp nhà phân phối không đáp ứng sẽ có phương án mở rộng thị trường để các nhà phân phối khác tham gia vào thị trường nhằm đảm bảo thực hiện mục tiêu giữ vững/phát triển thị phần Phân bón Phú Mỹ tại khu vực.

- Hệ thống phân phối Công ty Miền Trung năm 2023 dự kiến như sau:

TT	Tỉnh	2022		2023		Tăng/ giảm C1	Ghi chú
		Đại lý	KH thương mại (Thường xuyên)	Đại lý	KH thương mại (Thường xuyên)		
1	Quảng Trị	2		2		-	
2	Huế	1		0		-1	Mở rộng TT cho ĐL tại ĐN
3	Đà Nẵng	1	-	1	-		
4	Quảng Nam	0	-	0			
5	Quảng Ngãi	2	-	1	-	-1	
6	Bình Định	3	-	3	-	-	
7	Phú Yên	1	-	1	-	-	
8	Khánh Hòa	1	2	2	1	+1	
9	Gia Lai	3	-	3	-	-	
10	Kon Tum	1	-	1	-	-	
11	Đaklak	2	2	2	2	-	
MT -TN		17	4	16	3	-1	

- Xây dựng cơ chế, chính sách quản lý hệ thống phân phối đảm bảo tính công bằng, có nguyên tắc và chế tài rõ ràng nhằm đảm bảo quyền lợi cho các nhà phân phối.
- Tiếp tục tìm kiếm mở rộng kênh phân phối, đối tượng tiêu thụ trên thị trường như các nhà máy, nông trường, trang trại, hộ sản xuất lớn... Công ty bán hàng trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua hệ thống Đại lý của Công ty cho các nhóm đối tượng này.
- Tiếp tục triển khai bán hàng thương mại cho một số đơn vị tại khu vực nhằm gia tăng sản lượng phân bón Phú Mỹ cũng như có phương án dự phòng thay thế trong hệ thống phân phối khi có những thay đổi.

d. Công tác DVKT, TTTT:

- Đánh giá, cải tiến các hoạt động hỗ trợ bán hàng, hậu mãi như: hội thảo, họp nhóm, bán hàng trực tiếp và chăm sóc khách hàng.
- Bám sát tình hình thị trường, thời tiết, mùa vụ xây dựng chương trình hỗ trợ bán hàng đúng thời điểm, hiệu quả tối ưu các nguồn kinh phí.
- Đa dạng các ấn vật phẩm quà tặng để tri ân bà con nông dân trong đó có sự ràng buộc về sản lượng bán trong kỳ kế hoạch nhằm tạo lực kéo.

e. Công tác hậu cần:

- Bám sát kế hoạch kinh doanh, chủ động phối hợp tốt với Tổng công ty, khách hàng điều độ hàng hóa về khu vực kịp thời.
- Duy trì vận chuyển về kho trung chuyển, gửi kho khách hàng nhằm tăng khả năng sẵn có của sản phẩm.
- Khai thác hiệu quả kho khách hàng với những chính sách bảo lãnh gửi kho, quy định gửi kho nhà phân phối nhằm đảm bảo hệ thống kho bãi luôn đáp ứng yêu cầu tồn trữ và cung ứng hàng hóa đặc biệt khi nhà máy có kế hoạch bảo dưỡng lớn trong năm 2023.

f. Về công tác tổ chức nhân sự và đào tạo:

- Xây dựng kế hoạch triển khai chương trình hành động năm 2023 trong lĩnh vực tổ chức nhân sự và đào tạo.
- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện bảng mô tả chức danh công việc để tiêu chuẩn hóa các yêu cầu chuyên môn, kỹ năng đối với từng vị trí chức danh công việc, đảm bảo tối ưu hóa nguồn nhân lực hiện có.
- Tiếp tục triển khai và áp dụng hệ thống đo lường, đánh giá hiệu quả công việc nhằm đảm bảo công bằng và tạo động lực phát triển.
- Tăng cường công tác đào tạo nội bộ, trao đổi kinh nghiệm, kèm cặp tại chỗ, tích cực đào tạo ngoại ngữ, tin học, cho CBNV Công ty.
- Đẩy mạnh các phong trào thi đua, phát huy sáng kiến nhằm tăng năng suất lao động cũng như hiệu quả làm việc, cải thiện môi trường xung quanh.

g. Công tác tài chính kế toán:

- Xây dựng và kiểm soát chặt chẽ định mức hàng tồn kho, công nợ phải thu, phải trả. Tăng cường các biện pháp kiểm soát rủi ro, đảm bảo an toàn tài chính.
- Tăng cường công tác quản lý và sử dụng vốn, đặc biệt là công tác quản lý công nợ thông qua việc ban hành và triển khai quy chế quản lý tài chính, quy chế quản lý nợ, quản lý dòng tiền tại Công ty hiệu quả.
- Cơ cấu lại các nguồn vốn cho phù hợp với tình hình kinh doanh của Công ty nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh liên tục, hiệu quả.
- Tăng cường công tác phân tích, đánh giá hiệu quả các phương án kinh doanh.
- Thường xuyên đánh giá các chỉ số tài chính với từng Đại lý, để từ đó tham mưu cho Ban Giám đốc trong công tác kinh doanh.
- Xây dựng các chính sách thưởng - phạt liên quan đến công tác thanh toán, nhằm giảm thiểu rủi ro về công nợ khách hàng.

h. Về công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí:

- Xây dựng chương trình hành động thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2023.
- Thực hiện tuyên truyền, phổ biến tới toàn thể CBNV nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm, nhận thức về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của CBNV Công ty.
- Rà soát, xây dựng và sửa đổi bổ sung các định mức phí, tiêu chuẩn chế độ chi tiêu phù hợp với thực tế để làm căn cứ quản lý, kiểm tra, kiểm soát việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đồng thời, theo dõi đánh giá tình hình thực hiện và kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí của Công ty, có hình thức khen thưởng và kỷ luật kịp thời.

i. An toàn, sức khỏe, môi trường và giảm thiểu rủi ro

- Tăng cường việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác AT-SK-MT định kỳ.
- Đánh giá tái chứng nhận HTQLCL ISO 9001:2015 của Công ty.
- Khám sức khỏe định kỳ cho CBNV, theo dõi, quản lý hồ sơ theo đúng quy định và có các biện pháp hỗ trợ các CBNV Công ty phù hợp trong việc chữa bệnh nghề nghiệp (nếu có).
- Trang bị và cấp phát đồ bảo hộ lao động cho CBNV làm việc... đảm bảo an toàn lao động. Huấn luyện ATVSLĐ, PCCC cho toàn thể CBNV và công nhân làm việc tại các kho.
- Tiến hành mua bảo hiểm cho toàn bộ tài sản và hàng hóa lưu trữ trong kho, văn phòng và cho CBNV làm việc tại Công ty.
- Định kỳ tiến hành đo kiểm/quan trắc môi trường lao động đảm bảo môi trường làm việc an toàn cho CBNV.

Trên cơ sở những kết quả đạt được của năm 2022, tập thể CBNV Công ty cam kết sẽ không ngừng nỗ lực phấn đấu để hoàn thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch năm 2023.

GIÁM ĐỐC

Trịnh Văn Chương

PHẦN III

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. Đánh giá chung tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2022

Năm 2022, dưới sự ảnh hưởng của tình hình xung đột chính trị giữa Nga và Ukraine; chính sách Zero Covid của Trung Quốc, áp lực lạm phát kéo dài, tài chính khó khăn, nhu cầu phân bón giảm mạnh... đã ảnh hưởng rất lớn đến tình hình kinh doanh phân bón của Công ty. Tuy nhiên, với sự đoàn kết, thống nhất cao của tập thể HĐQT và Ban Điều hành, Công ty đã đưa ra được những quyết sách đúng đắn, kịp thời để Công ty đạt được những kết quả tốt nhất; đồng thời luôn đảm bảo hài hòa lợi ích của doanh nghiệp, người lao động và cổ đông.

HĐQT nhận thấy Ban Điều hành đã bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch của năm, tăng cường công tác phối hợp với các Đại lý và đẩy mạnh tiêu thụ hàng hóa. Tổ chức thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022. Đồng thời giữ vững thị phần Ure Phú Mỹ tại khu vực, dần củng cố, hoàn thiện mạng lưới phân phối, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm NPK Phú Mỹ. Về công tác quản trị, tái cơ cấu doanh nghiệp đã được thực hiện theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty. HĐQT cùng với Ban điều hành thường xuyên rà soát, xây dựng phương án bố trí nhân sự hợp lý và đưa ra những quyết định về công tác cán bộ phù hợp với cơ cấu tổ chức, mô hình hoạt động của Công ty, đảm bảo đội ngũ cán bộ chủ chốt có đủ năng lực, phẩm chất điều hành một cách có hiệu quả. Đội ngũ CBNV thường xuyên được đào tạo, huấn luyện để nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu kinh doanh và chiến lược phát triển của Công ty.

Công tác quản lý và sử dụng vốn, đặc biệt là công tác theo dõi, thu hồi công nợ được quan tâm, chú trọng đảm bảo an toàn về tài chính. Đồng thời, Công ty đã tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, nêu cao tinh thần tự giác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của CBNV, và tiết giảm tối đa các chi phí trong mọi mặt hoạt động.

Ngoài ra, công tác an toàn luôn được Công ty quan tâm duy trì tốt. Kết quả trong năm 2022, Công ty không để xảy ra sự cố nào làm ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh. Công tác an ninh, phòng chống cháy nổ luôn được chú trọng.

Hội đồng quản trị cùng với Ban Điều hành Công ty đã đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh tại từng thời điểm và có chỉ đạo cụ thể thông qua các cuộc họp giao ban, họp Hội đồng quản trị định kỳ, trong quá trình triển khai công việc Ban Điều hành đã tuân thủ đầy đủ các quy trình, quy chế của Công ty và quy định của Pháp luật. Công ty đã hoàn thành tốt nhất các chỉ tiêu của Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022 đã thông qua.

II. Hoạt động của HĐQT

Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất, đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, trong năm 2022, HĐQT với 03 thành viên đương nhiệm đã tích cực thực hiện vai trò, nhiệm vụ của mình một cách nghiêm ngặt theo chuẩn mực quản trị của Công ty cổ phần. HĐQT được tổ chức hoạt động chuyên trách, ra quyết định tập thể, có sự phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Thành viên HĐQT theo từng lĩnh vực chuyên môn.

Các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát, đôn đốc kịp thời hoạt động của Ban điều hành thông qua việc tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT, hoặc về việc chuẩn bị các đề án, dự án để trình HĐQT. Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các

cuộc họp giao ban định kỳ của Ban điều hành. Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành hoạt động của Công ty thông qua các báo cáo, văn bản của Ban điều hành gửi báo cáo HĐQT. Trực tiếp chỉ đạo và góp ý đối với Ban điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị làm việc thông qua các phiên họp định kỳ và bất thường, lấy ý kiến các thành viên thông qua hình thức phiếu xin ý kiến để ban hành các nghị quyết, quyết định, thông qua những nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT được quy định tại Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Nghị quyết về việc phê duyệt và giao kế hoạch kinh doanh năm 2022
- Quyết định về việc phê duyệt và giao quỹ lương thực hiện năm 2021
- Nghị quyết về việc thông qua kế hoạch hoạt động năm 2022 của HĐQT Công ty
- Nghị quyết về việc triển khai công tác quản lý vốn bằng tiền Quý I/2022
- Nghị quyết về việc gia hạn thời gian tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2022
- Nghị quyết thông qua phương án vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Bình Định
- Nghị quyết về việc triển khai công tác quản lý vốn bằng tiền Quý II/2022
- Nghị quyết về công tác cán bộ
- Giấy ủy quyền về việc Chủ tọa phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
- Nghị quyết Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
- Nghị quyết về việc ban hành Điều lệ Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung (Sửa đổi, bổ sung lần 6)
- Nghị quyết về việc phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022
- Nghị quyết về việc đóng thêm phí BHNT cho CBNV Công ty
- Nghị quyết Phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022
- Nghị quyết về việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty
- Nghị quyết về việc bổ nhiệm Giám đốc Công ty
- Nghị quyết về việc tổ chức và phân công công việc trong HĐQT Công ty
- Nghị quyết về việc phê duyệt và ban hành định mức hàng tồn kho và công nợ phải thu
- Nghị quyết về việc phê duyệt danh sách và hạn mức đầu tư tiền gửi tại từng tổ chức tín dụng
- Quyết định về việc phê duyệt và giao quỹ lương kế hoạch năm 2022
- Nghị quyết về việc phê duyệt bổ sung hạn mức đầu tư tiền gửi tại TMCP Á Châu (ACB)
- Quyết định về việc ban hành Quy chế quản lý hoạt động kinh doanh phân bón của Công ty
- Quyết định về việc ban hành Quy chế Nhà phân phối của Công ty
- Chỉ đạo công tác quản lý, tổ chức cán bộ, phát triển nguồn nhân lực.
- Thực hiện các hoạt động giám sát, chỉ đạo khác cho Ban điều hành trong tổ chức hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch năm 2023.

Các thành viên HĐQT tại Công ty gồm 01 Chủ tịch chuyên trách, 01 Thành viên kiêm Giám đốc Công ty và 01 Thành viên độc lập đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Điều hành thông qua các quy chế, chế độ báo cáo, các cuộc họp với Ban điều hành có sự tham dự của HĐQT.

1. Về những thay đổi trong HĐQT:

Năm 2022, Công ty đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ bất thường ngày 15/09/2022 để tiến hành các thủ tục miễn nhiệm 01 Thành viên là Chủ tịch HĐQT và bầu bổ sung 01 Thành viên HĐQT theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Kết quả:

- Ông Cao Trung Kiên thôi giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT và không còn là Thành viên HĐQT Công ty kể từ ngày 15/09/2022.
- Ông Mai Thanh Hải thôi giữ chức Giám đốc và được bầu làm Chủ tịch HĐQT Công ty kể từ ngày 15/09/2022.
- Ông Trịnh Văn Chương được bầu làm Thành viên HĐQT và bổ nhiệm giữ chức Giám đốc Công ty kể từ ngày 15/09/2022.

2. Về các phiên họp HĐQT:

Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức 04 lần họp HĐQT và 12 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản để ban hành các nghị quyết, quyết định, thông qua những nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT được quy định tại Điều lệ Công ty.

Ngoài ra, HĐQT tham dự các cuộc họp của Ban Giám đốc về hoạt động kinh doanh, họp giao ban công việc hàng tháng, trực tiếp chỉ đạo và góp ý với Ban Giám đốc trong những hoạt động của Công ty. HĐQT theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành hoạt động của Công ty thông qua các báo cáo, văn bản của Giám đốc gửi báo cáo HĐQT.

HĐQT chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc trong việc thực thi các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Đại hội đồng cổ đông; kiểm điểm tình hình thực hiện kế hoạch, chiến lược của Công ty và có những chỉ đạo kịp thời.

HĐQT xem xét, giám sát báo cáo tài chính quý, các báo cáo hoạt động kinh doanh hàng tháng, quý; báo cáo sơ kết 6, 9 tháng và tổng kết năm của Ban Giám đốc.

3. Về công tác quản lý, giám sát hoạt động đối với Giám đốc và bộ máy điều hành:

HĐQT của Công ty gồm 01 Chủ tịch chuyên trách và 02 thành viên kiêm nhiệm đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Điều hành thông qua các quy chế, chế độ báo cáo, tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp với Ban điều hành Công ty. HĐQT nhận thấy Ban Điều hành đã bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2022 và đã chủ động, tích cực tìm kiếm giải pháp để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

HĐQT cùng với Ban Điều hành Công ty đã đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh tại từng thời điểm và có chỉ đạo cụ thể thông qua các cuộc họp giao ban, họp HĐQT định kỳ, trong quá trình triển khai công việc Ban Điều hành đã tuân thủ đầy đủ các quy trình, quy chế của Công ty và quy định của Pháp luật. Công ty đã hoàn thành tốt nhất các chỉ tiêu của Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022 đã thông qua.

4. Về kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2023:

Nhằm thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu kế hoạch năm 2023, HĐQT xác định nỗ lực phấn đấu trong công tác quản trị và điều hành Công ty, tăng cường hiệu quả hoạt động quản trị với những nội dung, chương trình hoạt động như sau:

- Chỉ đạo, giám sát Ban Điều hành thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ và chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 theo Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT Công ty.
- Tiếp tục cải tiến, hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật, mô hình công ty niêm yết và tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty;
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát nội bộ, công tác phòng ngừa rủi ro trong mọi hoạt động của Công ty.
- Giữ vững thị phần ure, từng bước phát triển thị phần NPK Phú Mỹ, thúc đẩy các hoạt động kinh doanh trong điều kiện thị trường cạnh tranh gay gắt. Bảo vệ và phát triển uy tín, thương hiệu phân bón Phú Mỹ.
- Tiếp tục chỉ đạo công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, kinh doanh đa dạng hóa sản phẩm.
- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện chiến lược, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực nhằm nâng cao chất lượng, năng suất lao động, đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.
- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho cổ đông và thực hiện các nhiệm vụ khác khi ĐHĐCĐ giao.
- Chỉ đạo và giám sát thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023.

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Mai Thanh Hải

PHẦN IV
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022,
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023
VÀ TỜ TRÌNH LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN NĂM 2023

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung do Đại hội đồng cổ đông ngày 18/06/2021 bầu ra 3 thành viên kiêm nhiệm (nhiệm kỳ 5 năm 2021-2026).

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022

Ban Kiểm soát hoạt động theo quy định của luật doanh nghiệp, các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và kế hoạch hoạt động đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua.

Trong năm 2022, Ban Kiểm soát đã xây dựng chương trình công tác, triển khai các nội dung công việc theo phân công của từng thành viên Ban Kiểm soát; Tổ chức 04 cuộc để triển khai công việc, thống nhất, thông qua kết quả kiểm tra, giám sát và đưa ra các kiến nghị của Ban kiểm soát đối với hoạt động của Công ty. Các hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát tập trung chủ yếu vào các vấn đề về an toàn vốn, hiệu quả trong hoạt động kinh doanh, giám sát và đánh giá thực hiện kế hoạch năm 2022.

Các hoạt động kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát được thực hiện theo kế hoạch với các nội dung chủ yếu như sau:

- Giám sát việc chấp hành nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2022 và Điều lệ Công ty.
- Giám sát việc quản lý, tổ chức điều hành hoạt động kinh doanh, quản lý tài chính và đầu tư của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc Công ty năm 2022.
- Kiểm soát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty trong quá trình ra quyết định và điều hành hoạt động kinh doanh.
- Giám sát, kiểm tra việc thực hiện các quy chế/quy định quản lý hiện hành.
- Tham gia các cuộc họp HĐQT, họp giao ban công ty cập nhật tình hoạt động kinh doanh của công ty.
- Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, năm báo cáo hoạt động kinh doanh và báo cáo công tác quản lý hàng tháng.
- Kết hợp cùng với Ban Kiểm toán nội bộ và các Ban chức năng của Tổng Công ty thực hiện kiểm tra các mặt hoạt động kinh doanh của Công ty.

II. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ của Công ty về chỉ tiêu HĐKD

1. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ của Công ty

Thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Công ty thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2022	TH năm 2022	Tỷ lệ
Sản lượng	Tấn	358.000,00	246.942,20	69%
Doanh thu	Tỷ đồng	4.396,00	3.499,79	80%
Lợi nhuận TT	Tỷ đồng	30,02	37,80	126%
Lợi nhuận ST	Tỷ đồng	24,01	29,70	124%
Nộp NSNN	Tỷ đồng	15,19	12,98	196%
Cổ tức	%	30%	-	-

2. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022:

Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022, BCTC phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định pháp luật hiện hành.

3. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của HĐQT, BGD năm 2022

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của ĐHĐCĐ giao, bảo toàn và sử dụng hiệu quả vốn của chủ sở hữu, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, các chỉ tiêu tài chính vượt kế hoạch, đảm bảo tỷ lệ chia cổ tức năm 2022.

Ban Giám đốc đã thực hiện tốt các nghị quyết của ĐHĐCĐ, các quyết nghị của HĐQT. Việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ đúng điều lệ doanh nghiệp, quy định của pháp luật và phù hợp với nghị quyết của ĐHĐCĐ.

Ban Kiểm soát nhận thấy báo cáo của Hội đồng quản trị, báo cáo của Giám đốc Công ty đã phản ánh đầy đủ và trung thực tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty. Hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc bám sát nghị quyết và kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, mang lại lợi ích cho cổ đông. Quá trình ra quyết định, của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã tuân thủ Điều lệ hoạt động của Công ty, quy định pháp luật và phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua.

4. Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty

Ban Kiểm soát đã làm đúng chức năng, nhiệm vụ theo luật, theo quy định và không gây cản trở đến hoạt động kinh doanh của Công ty với mục tiêu đảm bảo lợi ích của cổ đông và sự phát triển của Công ty. Trong quá trình thực hiện Ban kiểm soát cũng nhận được sự hỗ trợ từ Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các phòng chức năng Công ty trong việc cung cấp các thông tin phục vụ công tác kiểm soát.

5. Nhận xét, kiến nghị:

Trong tình hình thị trường phân bón có những biến động khó lường, để thực hiện tốt kế hoạch, chiến lược phát triển Công ty trong các năm tới Công ty cần:

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi và hoàn thiện các quy chế, quy trình, quy định để phù hợp tình hình hiện tại đảm bảo hiệu quả kinh doanh.
- Rà soát, sắp xếp hoàn thiện bộ máy tổ chức được tinh gọn, chuyên nghiệp và hiệu quả.
- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu và dự báo thị trường, xây dựng các chính sách bán hàng phù hợp tình hình thị trường.
- Giữ vững thị phần Ure, tiếp tục gia tăng thị phần NPK Phú Mỹ. Tiếp tục công tác nghiên cứu sản phẩm mới, kinh doanh đa dạng hóa sản phẩm. Nâng cao uy tín, thương hiệu phân bón Phú Mỹ.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát nội bộ, công tác phòng ngừa rủi ro trong mọi hoạt động của Công ty.
- Kiểm soát chặt chẽ, thường xuyên rà soát, đánh giá năng lực tài chính của khách hàng và thu hồi đầy đủ, kịp thời các khoản công nợ phải thu khách hàng.
- Kiểm soát chi phí một cách hợp lý để góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023.

III. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023

- Giám sát việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2023 và Điều lệ Công ty.
- Giám sát việc triển khai, quản lý, tổ chức điều hành hoạt động SXKD, quản lý tài chính và đầu tư của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc Công ty.
- Thẩm định báo cáo tài chính, các báo cáo quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Giám đốc.
- Giám sát, kiểm tra việc thực hiện các quy chế/quy định quản lý hiện hành.
- Giám sát việc thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí.
- Thực hiện các công việc khác của Ban Kiểm soát theo quy định.

IV. Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023

Xét năng lực, uy tín và để phù hợp trong việc hợp nhất báo cáo tài chính toàn ngành và Tổng Công ty, Ban Kiểm soát Công ty kiến nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát Công ty lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023: (1) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, (2) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, (3) Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Kim Anh

PHẦN VI

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022

Số: /VN1A-HN-BC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các Cổ đông
Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 28 tháng 02 năm 2023, từ trang 05 đến trang 28, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Phạm Tuấn Linh

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 3001-2019-001-1

Nguyễn Thu Trang

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 5360-2020-001-1

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DELOITTE VIỆT NAM

Ngày 28 tháng 02 năm 2023

Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ MIỀN TRUNG

Lô A2, Cụm công nghiệp Nhơn Bình,
Phường Nhơn Bình, Thành phố Quy Nhơn,
Tỉnh Bình Định, CHXHCN Việt Nam

MẪU SỐ B 01-DN

Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị: VND

TÀI SẢN		Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A.	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		237.353.609.003	248.354.155.575
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	55.601.807.658	15.565.920.491
1.	Tiền	111		7.601.807.658	15.565.920.491
2.	Các khoản tương đương tiền	112		48.000.000.000	-
II.	Các khoản phải thu ngắn hạn	130		50.075.624.902	96.767.143.045
1.	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5	18.821.650.774	70.263.328.240
2.	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	6	28.659.409.890	24.684.569.056
3.	Phải thu ngắn hạn khác	136	7	2.594.564.238	1.551.893.249
4.	Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	267.352.500
III.	Hàng tồn kho	140	8	131.099.294.167	133.507.113.914
1.	Hàng tồn kho	141		146.464.281.588	133.507.113.914
2.	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(15.364.987.421)	-
IV.	Tài sản ngắn hạn khác	150		576.882.276	2.513.978.125
1.	Chi phí trả trước ngắn hạn	151	9	576.882.276	2.513.978.125
B.	TÀI SẢN DÀI HẠN	200		32.125.589.198	36.046.539.081
I.	Các khoản phải thu dài hạn	210		41.000.000	41.000.000
1.	Phải thu dài hạn khác	216	7	41.000.000	41.000.000
II.	Tài sản cố định	220		27.048.110.007	30.504.205.747
1.	Tài sản cố định hữu hình	221	10	6.165.572.416	9.507.887.548
	- Nguyên giá	222		75.205.777.922	74.634.097.922
	- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(69.040.205.506)	(65.126.210.374)
2.	Tài sản cố định vô hình	227	11	20.882.537.591	20.996.318.199
	- Nguyên giá	228		22.256.641.250	22.256.641.250
	- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(1.374.103.659)	(1.260.323.051)
III.	Tài sản dài hạn khác	260		5.036.479.191	5.501.333.334
1.	Chi phí trả trước dài hạn	261	9	4.924.438.057	5.286.419.214
2.	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	12	112.041.134	214.914.120
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		270		269.479.198.201	284.400.694.656
(270=100+200)					

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ MIỀN TRUNG

Lô A2, Cụm công nghiệp Nhơn Bình,
Phường Nhơn Bình, Thành phố Quy Nhơn,
Tỉnh Bình Định, CHXHCN Việt Nam

MẪU SỐ B 01-DN

Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		69.063.427.202	81.014.605.011
I. Nợ ngắn hạn	310		69.063.427.202	81.014.605.011
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	13	35.197.319.173	44.336.707.516
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	14	16.161.334.395	8.006.367.291
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	15	891.873.539	10.646.847.031
4. Phải trả người lao động	314		6.268.935.205	7.222.435.802
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	16	560.205.668	1.074.570.601
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		18.181.819	18.181.819
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	17	2.184.981.260	1.807.556.120
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		7.780.596.143	7.901.938.831
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		200.415.770.999	203.386.089.645
I. Vốn chủ sở hữu	410	18	200.415.770.999	203.386.089.645
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		100.000.000.000	100.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		100.000.000.000	100.000.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		24.884.718.104	24.884.718.104
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		75.531.052.895	78.501.371.541
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kể đến cuối năm trước	421a		52.341.035.941	23.465.297.012
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		23.190.016.954	55.036.074.529
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		269.479.198.201	284.400.694.656

Võ Thị Mỹ Lệ
Người lập biểu

Lê Thanh Viên
Kế toán trưởng

Trịnh Văn Chương
Giám đốc

Ngày 28 tháng 02 năm 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ MIỀN TRUNG

Lô A2, Cụm công nghiệp Nhơn Bình,
Phường Nhơn Bình, Thành phố Quy Nhơn,
Tỉnh Bình Định, CHXHCN Việt Nam

MẪU SỐ B 01-DN

Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	21	3.518.885.907.500	3.061.331.154.446
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	21	28.496.054.289	24.712.333.828
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	21	3.490.389.853.211	3.036.618.820.618
4. Giá vốn hàng bán	11	22	3.397.537.421.855	2.902.315.967.124
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		92.852.431.356	134.302.853.494
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	24	519.983.276	1.455.804.442
7. Chi phí tài chính	22	24	902.384.110	1.612.477.417
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		902.384.110	984.977.417
8. Chi phí bán hàng	25	25	41.772.790.011	43.963.254.737
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	25	21.513.754.499	17.281.431.088
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(25+26))	30		29.183.486.012	72.901.494.694
11. Thu nhập khác	31	26	8.882.550.372	10.534.180.556
12. Chi phí khác	32	26	267.352.500	30.000.000
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	26	8.615.197.872	10.504.180.556
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		37.798.683.884	83.405.675.250
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	27	7.997.639.093	17.635.168.329
16. Chi phí/(thu nhập) thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	27	102.872.986	(38.830.408)
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		29.698.171.805	65.809.337.329
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	28	2.319	5.504

Võ Thị Mỹ Lệ
Người lập biểu

Lê Thanh Viên
Kế toán trưởng

Trịnh Văn Chương
Giám đốc

Ngày 28 tháng 02 năm 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ MIỀN TRUNG

Lô A2, Cụm công nghiệp Nhơn Bình,
Phường Nhơn Bình, Thành phố Quy Nhơn,
Tỉnh Bình Định, CHXHCN Việt Nam

MẪU SỐ B 01-DN

Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	37.798.683.884	83.405.675.250
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
Khấu hao tài sản cố định	02	4.027.775.740	3.762.683.940
Các khoản dự phòng	03	15.364.987.421	-
Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(519.983.276)	(1.476.031.715)
Chi phí lãi vay	06	902.384.110	984.977.417
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	57.573.847.879	86.677.304.892
Giảm/(tăng) các khoản phải thu	09	46.707.024.993	(38.636.883.569)
Tăng hàng tồn kho	10	(12.957.167.674)	(71.891.830.599)
(Giảm)/tăng các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	(2.600.547.015)	31.680.169.706
Giảm/(tăng) chi phí trả trước	12	2.401.949.992	(2.213.584.810)
Tiền lãi vay đã trả	14	(902.384.110)	(984.977.417)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(17.584.273.685)	(8.590.400.625)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	8.000.000	-
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(7.797.833.139)	(6.295.825.555)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	64.848.617.241	(10.256.027.977)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(571.680.000)	(1.934.474.600)
2. Tiền thu thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	22	-	20.227.273
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	504.476.426	1.457.612.661
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(67.203.574)	(456.634.666)

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ MIỀN TRUNG

Lô A2, Cụm công nghiệp Nhơn Bình,
Phường Nhơn Bình, Thành phố Quy Nhơn,
Tỉnh Bình Định, CHXHCN Việt Nam

MẪU SỐ B 01-DN

Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền thu từ đi vay	33	237.576.000.000	365.419.950.000
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	(237.576.000.000)	(365.419.950.000)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(24.745.526.500)	(11.994.960.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(24.745.526.500)	(11.994.960.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)	50	40.035.887.167	(22.707.622.643)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	15.565.920.491	38.273.543.134
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70=50+60)	70	55.601.807.658	15.565.920.491

Võ Thị Mỹ Lệ
Người lập biểu

Lê Thanh Viên
Kế toán trưởng

Trịnh Văn Chương
Giám đốc

Ngày 28 tháng 02 năm 2023

PHẦN VII TỜ TRÌNH VỀ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
CTCP Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung

Căn cứ quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung về quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023, với nội dung như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2022:

Với kết quả kinh doanh năm 2022 theo báo cáo tài chính đã kiểm toán, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

- Chi cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ: 30%/mệnh giá cổ phiếu;
- Tỷ lệ trích lập các quỹ từ Lợi nhuận sau thuế: Quỹ khen thưởng, phúc lợi là 20%;
- Trích bổ sung thêm Quỹ khen thưởng với mức tối đa là 10% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

Chi tiết phương án:

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Công thức tính	Phân phối lợi nhuận năm 2022
1.	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế năm 2021 chuyển sang		52.341.035.941
2.	Lợi nhuận sau thuế năm 2022 dùng để phân phối		29.698.171.805
2.1	Trong đó: LNST vượt so với KH 2022		5.685.204.899
3.	Trích lập các quỹ từ LNST 2022	(3=3.1)	6.508.154.851
3.1	Trích quỹ Khen thưởng, quỹ Phúc lợi	(3.1=3.1.1+3.1.2+3.1.3)	6.508.154.851
3.1.1	Quỹ phúc lợi	(3.1.1=2*20%*30%)	1.781.890.308
3.1.2	Quỹ khen thưởng	(3.1.2=2*20%*70%)	4.157.744.053
3.1.3	Quỹ khen thưởng trích vượt KH	(3.1.3=2.1*10%)	568.520.490
4.	Lợi nhuận năm 2022 sau khi trích lập các quỹ	(4=2-3)	23.190.016.954
5.	Tổng lợi nhuận lũy kế đến năm 2022 để chia cổ tức	(5=1+4)	75.531.052.895
6.	Chia cổ tức (bằng tiền mặt)	(6=10tr CP*10.000*30%)	30.000.000.000
	Cổ tức trên mỗi CP (VNĐ/CP)		3.000
7.	Lợi nhuận chuyển sang năm 2023	(7=5-6)	45.531.052.895

II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2023:

- Chi cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ dự kiến: 14%/mệnh giá cổ phiếu.
- Lợi nhuận sau thuế (LNST) chưa phân phối còn lại trích lập: Quỹ khen thưởng phúc lợi: 20% của LNST.
- Trường hợp lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch được giao, cho phép Công ty được trích bổ sung thêm Quỹ khen thưởng với mức tối đa là 10% phân lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Mai Thanh Hải

PHẦN VIII
BÁO CÁO TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT

I. Báo cáo thực hiện năm 2022

ĐVT: đồng

TT	Chức danh	Tiền lương + Thù lao	Tiền thưởng và phúc lợi từ quỹ KT-PL	Tổng cộng
I.	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	1,388,294,148	199,893,019	1,588,187,167
1	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách (đến 15/9/2022)	38,250,000	0	38,250,000
2	Chủ tịch HĐQT chuyên trách (từ 15/9/2022)	306,221,368	41,077,671	347,299,039
3	TV HĐQT kiêm Giám đốc	995,822,780	158,815,348	1,154,638,128
4	TV HĐQT độc lập	48,000,000		48,000,000
II.	BAN KIỂM SOÁT	102,000,000	-	102,000,000
1	Trưởng Ban Kiểm soát	42,000,000	-	42,000,000
2	Thành viên Ban kiểm soát	30,000,000	-	30,000,000
3	Thành viên Ban kiểm soát	30,000,000	-	30,000,000
TỔNG CỘNG		1,490,294,148	199,893,019	1,690,187,167

II. Kế hoạch năm 2023

ĐVT: đồng

TT	Chức danh	Tiền lương + Thù lao	Tiền thưởng và phúc lợi từ quỹ KT-PL	Tổng cộng
I.	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	1,980,429,450	265,553,682	2,245,983,132
1	Chủ tịch HĐQT	1,013,875,541	142,934,443	1,156,809,984
2	TV HĐQT kiêm Giám đốc	918,553,909	122,619,239	1,041,173,148
3	TV HĐQT độc lập	48,000,000		48,000,000
II.	BAN KIỂM SOÁT	102,000,000	-	102,000,000
1	Trưởng Ban Kiểm soát	42,000,000	-	42,000,000
2	Thành viên Ban kiểm soát	30,000,000	-	30,000,000
3	Thành viên Ban kiểm soát	30,000,000	-	30,000,000
TỔNG CỘNG		2,082,429,450	265,553,682	2,347,983,132
DỰ PHÒNG 10%				234,798,313
KẾ HOẠCH NĂM 2023				2,582,781,445

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Mai Thanh Hải

PHẦN IX
TỜ TRÌNH VỀ VIỆC CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG KÝ KẾT CÁC HỢP ĐỒNG,
GIAO DỊCH VỚI TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ - CTCP

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
CTCP Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua vào ngày 17/06/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty ngày 30/12/2010 và được sửa đổi, bổ sung lần 6 tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 27/06/2022;

Nhằm đảm bảo các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP được thực hiện kịp thời và tuân thủ các quy định hiện hành, đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sau:

1. Thông qua chủ trương về việc ký kết các Hợp đồng, giao dịch không giới hạn giá trị đối với hoạt động mua bán hàng hóa, dịch xúc tiến bán hàng, tiếp thị truyền thông, an sinh xã hội, dịch vụ kỹ thuật, chăm sóc khách hàng, dịch vụ hậu cần (logistics), vận chuyển, bốc xếp, lưu kho... với Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP.
2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thông qua việc ký kết các hợp đồng, giao dịch với Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Mai Thanh Hải